Sao y; ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ A DƠI; 26/08/2026; 15:49:45; +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ A DƠI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 757 /QĐ-UBND	*A Dơi, ngày 13 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh dự toán vốn sự nghiệp ngân sách trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 kéo dài sang năm 2026

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ A DƠI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/1/2024 của Quốc hội về một số cơ chế đặc thù thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035;

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 12/8/2026 của Hội đồng nhân dân xã A Dơi về việc điều chỉnh dự toán vốn sự nghiệp ngân sách trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 kéo dài sang năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 225/QĐ-UBND ngày 27/3/2026 của Ủy ban nhân dân xã A Dơi về việc chuyển nguồn vốn sự nghiệp ngân sách trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 sang năm 2026;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Kinh tế tại Tờ trình số 238/TTr-KT ngày 13/8/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh dự toán vốn sự nghiệp ngân sách trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 được kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2026, chi tiết tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Phòng Văn hóa - Xã hội căn cứ dự toán sau điều chỉnh được giao, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ đúng mục tiêu, đối tượng, nội dung và phạm vi được phê duyệt; chịu trách nhiệm về quản lý, sử dụng, thanh toán và quyết toán kinh phí theo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức và quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã; Trưởng Phòng Kinh tế; Trưởng Phòng Văn hóa - Xã hội; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- KBNN khu vực XII - PGD số 12;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trần Trọng Kim

PHỤ LỤC

ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN VỐN SỰ NGHIỆP NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA NĂM 2025 KÉO DÀI SANG NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 757 /QĐ-UBND ngày 13/8/2026 của Ủy ban nhân dân xã A Dơi)

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Chủ đầu tư/đơn vị thực hiện	Dự toán trước điều chỉnh	Điều chỉnh giảm	Điều chỉnh tăng	Dự toán sau điều chỉnh
	TỔNG SỐ		**1.598.710.849**	**961.763.709**	**961.763.709**	**1.598.710.849**
I	**CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI**		-	-	-	-
II	**CHƯƠNG TRÌNH MTQG GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG**	**Phòng VH-XH**	**305.917.006**	**141.297.866**	**141.297.866**	**305.917.006**
1	**Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng**		**16.000.000**	**16.000.000**	-	**0**
-	*Tiểu dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng (398-10473)*		16.000.000	16.000.000	-	0
2	**Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững**		**189.857.866**	**110.297.866**	-	**79.560.000**
-	*Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững (338-10474)*		189.857.866	110.297.866	-	79.560.000
3	**Dự án 7: Nâng cao năng lực, giám sát và đánh giá Chương trình**		**100.059.140**	**15.000.000**	**141.297.866**	**226.357.006**
-	*Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình (098-10477)*		85.059.140	-	141.297.866	226.357.006
-	*Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá (098-10477)*		15.000.000	15.000.000	-	0
III	**CHƯƠNG TRÌNH MTQG PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI**	**Phòng VH-XH**	**1.292.793.843**	**820.465.843**	**820.465.843**	**1.292.793.843**
1	**Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt**		**3.328.000**	**0**	**820.465.843**	**823.793.843**
-	*Hỗ trợ chuyển đổi nghề (338-10511)*		3.328.000	-	820.465.843	823.793.843
2	**Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững; phát huy tiềm năng, thế mạnh của vùng để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị**		**0**	**0**	**0**	**0**
3	**Dự án 5: Phát triển giáo dục, đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực**		**119.802.123**	**119.802.123**	-	**0**
-	*Tiểu dự án 3: Phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng DTTS&MN*		116.573.187	116.573.187	-	0
+	Nội dung 2: Hỗ trợ đào tạo nghề; hỗ trợ người lao động đi		116.573.187	116.573.187	-	0

STT	Nội dung	Chủ đầu tư/đơn vị thực hiện	Dự toán trước điều chỉnh	Điều chỉnh giảm	Điều chỉnh tăng	Dự toán sau điều chỉnh
	làm việc có thời hạn ở nước ngoài; tư vấn, hướng nghiệp, kiểm tra, giám sát					
-	*Tiểu dự án 4: Đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp*		3.228.936	3.228.936	-	0
4	**Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch**		**788.642.000**	**438.642.000**	-	**350.000.000**
-	Xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao và trang thiết bị tại các bản		785.000.000	435.000.000	-	350.000.000
-	Xây dựng câu lạc bộ sinh hoạt văn hóa dân gian tại các thôn, bản vùng đồng bào DTTS&MN, vùng di dân tái định cư		3.642.000	3.642.000	-	0
5	**Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm dân tộc thiểu số rất ít người, nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn**		**6.225.840**	**6.225.840**	-	**0**
-	*Tiểu dự án 2: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào DTTS&MN - Công tác truyền thông*		6.225.840	6.225.840	-	0
6	**Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động; kiểm tra, giám sát, đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình**		**374.795.880**	**255.795.880**	-	**119.000.000**
-	*Tiểu dự án 1: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến; phát huy vai trò người có uy tín; phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý và tuyên truyền, vận động đồng bào*		267.995.880	148.995.880	-	119.000.000
-	*Tiểu dự án 2: Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm an ninh, trật tự vùng đồng bào DTTS&MN*		106.800.000	106.800.000	-	0

Ghi chú: Nguồn vốn năm 2025 được kéo dài thời gian thực hiện, giải ngân đến hết ngày 31/12/2026.